

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH LIÊM  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2021/HS-ST  
Ngày: 15 - 11 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* ông Trần Văn Cảnh;

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Lưu Văn Ninh và ông Nguyễn Đình Tùng;

**- Thư ký phiên toà:** bà Hoàng Thị Vân Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** ông Hoàng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 89/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

+ **Nguyễn Văn N** - sinh năm 1980; nơi cư trú: thôn T T, xã L C, huyện T L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh N1 và bà Vũ Thị B; vợ Nguyễn Thùy N3; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án: ngày 26/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 42 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, chấp hành xong bản án ngày 22/8/2021; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/9/2021 đến ngày 17/9/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Thanh Liêm, có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:* anh Nguyễn Văn P - sinh năm 1982; nơi cư trú: thôn T T, xã L C, huyện T L, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* chị Nguyễn Thị H, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 07/9/2021, Nguyễn Văn N đi bộ từ nhà đến nhà anh Nguyễn Văn P ở cùng thôn T T, xã L C, huyện T L, tỉnh Hà Nam để tìm vợ N là chị

Nguyễn Thùy N3, song không có chị N3 ở đây. Lúc này gia đình anh P đang ăn cơm ở phòng khách, N hỏi mượn anh P điện thoại để gọi cho chị N3 thì vợ anh P là chị Nguyễn Thị H lấy điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5, bên ngoài có ốp lưng màu đỏ của anh P và bảo N cung cấp số điện thoại của chị N3 để chị H bấm số rồi đưa điện thoại cho N nghe. Song do số thuê bao điện thoại hết tiền nên cuộc gọi không thực hiện được, N đưa trả lại điện thoại cho chị H rồi quay ra đi về nhà, còn chị H cầm điện thoại để ở mặt bàn gỗ kê gần cửa phòng khách. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, N đi bộ đến nhà anh P, khi đến nơi thấy cửa ra vào vẫn đang mở, trong nhà đèn điện vẫn bật sáng, trong phòng khách không có ai trông coi. N đi vào khu vực hiên nhà anh P thì quan sát thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 của anh P vẫn để trên mặt chiếc bàn gỗ kê gần cửa ra vào, nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại này để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. N liền đi đến gần chiếc bàn, dùng tay phải cầm chiếc điện thoại di động bỏ vào túi quần phía trước bên phải N đang mặc rồi quay ra đi bộ về nhà. Lúc này chị H đi từ khu vực bếp đi lên nhà trên thì nhìn thấy bóng người có đặc điểm giống N đang đi từ sân ra cổng, nên hô lên “*N đến nhà*”, thì con trai chị H là cháu Nguyễn Tuấn A - sinh ngày 23/12/2016 đang ở trong phòng ngủ nghe thấy nên chạy ra bật điện phía ngoài hiên lên, cả chị H và cháu Tuấn A đều nhìn thấy N đang chạy từ cổng nhà ra ngoài đường. Chị H liền gọi anh P đang ngủ trong buồng dậy, sau đó kiểm tra lại tài sản thì không thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 của anh P. Còn N khi đi trên đường về nhà, N đã lấy điện thoại ra tháo chiếc ốp màu đỏ giấu vào túi quần sau bên phải, cất chiếc điện thoại vào túi quần trước bên phải đang mặc. Khi về đến nhà, N lấy chiếc điện thoại ra cất xuống phía dưới gầm chiếc tủ lạnh để trong phòng khách nhà N, còn chiếc ốp lưng của điện thoại thì không thấy đâu sau đó N đi ngủ, còn chị H đến Công an xã Liêm Cần trình báo vụ việc.

Vật chứng thu giữ: thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 màu xanh do N tự nguyện giao nộp.

Căn cứ lời khai của N, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành truy tìm đối với chiếc ốp lưng điện thoại màu đỏ song không phát hiện thu giữ được.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, kết quả xác định: nhà có một cửa ra vào quay hướng Nam loại cửa 04 cánh bằng gỗ, sơn màu nâu. Cạnh mép cửa ra vào về phía Bắc 20cm, cách mép tường phía Đông về phía Tây 80cm là vị trí để 01 bàn gỗ ép sơn màu nâu vàng kích thước (90 x 43 x 20) cm; quá trình khám nghiệm hiện trường không phát hiện dấu vết gì; tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn N song Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không thu giữ đồ vật, tài liệu, tài sản gì có liên quan.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Liêm xác định trị giá chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 tại thời điểm ngày 07/9/2021.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 46/KL- HĐĐGTS ngày 13/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thanh Liêm kết luận:

*“Giá trị 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 màu xanh đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 07/9/2021 là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng)”.*

*\* Xử lý vật chứng:* Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 cho anh Nguyễn Văn P.

*\* Về trách nhiệm dân sự:* anh Nguyễn Văn P không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn N bồi thường gì về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 92/CT-VKSTL ngày 27/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Nguyễn Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

***\* Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã nêu; không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự - xử phạt Nguyễn Văn N từ 12 đến 18 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Văn N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cơ bản đúng như bản cáo trạng đã mô tả và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 22 giờ ngày 07/9/2021, Nguyễn Văn N lén lút đột nhập vào nhà gia đình anh Nguyễn Văn P ở thôn T T, xã L C, huyện T L, tỉnh Hà Nam trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 trị giá 1.500.000 đồng của anh P rồi mang về nhà có địa chỉ cùng

thôn cất giấu để tiêu thụ sau. Giá trị tài sản N trộm cắp là 1.500.000 đồng song bản thân Nghi đã có 01 tiền án về tội “Cuồng đoạt tài sản” chưa được xóa án tích nên N phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản”.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn N đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà quyền này được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về hình phạt: xét về thân nhân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về thân nhân: bản thân bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Thanh N1 là thương binh hạng 4 nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Cần nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, nên miễn phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị hại là anh Nguyễn Văn P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Văn P, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại cho anh P là phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; các Điều, 136; 329; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng

hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

**1. Tuyên bố:** bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**2. Xử phạt** bị cáo Nguyễn Văn N 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 08/9/2021.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

**3. Án phí:** bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Quyền kháng cáo** đối với bản án: bị cáo, có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Cảnh**